BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯÙ CHÍNH VIỄN THÔNG

. -

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3/3 /TB-HV

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển sinh chương trình học bổng dành cho sinh viên quốc tế năm 2025

I. Giới thiệu về chương trình

Chương trình học bổng dành cho sinh viên quốc tế của Học viện được xây dựng với mục tiêu tạo cơ hội cho sinh viên quốc tế tiếp cận một nền giáo dục chất lượng cao, phát triển toàn diện cả về học thuật lẫn kỹ năng sống, cung cấp môi trường học tập xuất sắc, khuyến khích sinh viên quốc tế tham gia vào các hoạt động giao lưu, trao đổi văn hóa. Chương trình không chỉ là cầu nối thu hút sinh viên quốc tế đến học tập tại Học viện, mà còn thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác giáo dục và nghiên cứu giữa Học viện và các đối tác quốc tế, đồng thời củng cố vị thế của Học viện trong cộng đồng giáo dục toàn cầu.

II. Thông tin tuyển sinh

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Năm 2025 Học viện cấp 30 chỉ tiêu học bổng bao gồm:
- Hệ đào tạo Đại học: 28 chỉ tiêu (20 học bổng loại 1, 8 học bổng loại 2)
- Hệ đào tạo Sau đại học: 01 chỉ tiêu Thạc sĩ (học bổng loại 1), 01 chỉ tiêu Nghiên cứu sinh (học bổng loại 1)

2. Đối tượng tuyển sinh

• Sinh viên quốc tế có văn bằng tốt nghiệp tương đương với bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam; có nguyện vọng theo học các chương trình Đại học, Thạc sĩ, hoặc Nghiên cứu sinh tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông bằng ngôn ngữ tiếng Việt.

- Quy định cụ thể về độ tuổi đối với từng trình độ đào tạo như sau:
- Trình độ Đại học: Không quá 35 tuổi tính đến ngày nộp hồ sơ.
- Trình độ Thạc sĩ: Không quá 40 tuổi tính đến ngày nộp hồ sơ.
- Trình độ Tiến sĩ: Không quá 45 tuổi tính đến ngày nộp hồ sơ.
- Các sinh viên quốc tế trúng tuyển các chương trình đào tạo của Học viện theo diện tự túc.

3. Điều kiện dự tuyển

Điều kiện về ngoại ngữ:

• Sinh viên quốc tế phải có chứng chỉ đạt trình độ Tiếng Việt đạt trình độ B2 trở lên, còn thời hạn theo quy định của Học viện và Bộ Giáo dục Đào tạo. Trong đó:

- Đối với lưu học sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT hoặc Đại học tai Việt Nam được miễn yêu cầu đầu vào tiếng Việt.
- Đối với lưu học sinh chưa có chứng chỉ Tiếng Việt, phải hoàn thành khóa đào tạo dự bị tiếng Việt và tham gia kỳ thi để được cấp chứng chỉ tiếng Việt trình độ B2 trước khi nhập học chính thức (Đào tạo tại Học viện).

Điều kiện về điểm THPT:

,"

.

• Điểm Trung bình chung (GPA) tích lũy của các năm học THPT là 7.0 trở lên (tính trên thang điểm 10) hoặc tương đương, tương ứng loại Khá trở lên (Các trường hợp đặc biệt sẽ được hội đồng xét tuyển quyết định).

4. Các mức học bổng

a) Mức học bổng loại 1

- Hệ đào tạo Đại học trong 4,5 năm theo đúng kế hoạch là 528.300.000 đồng/ người.
- Hệ đào tạo Thạc sĩ trong 2 năm theo đúng kế hoạch là 318.166.000 đồng/ người.
- Hệ đào tạo Nghiên cứu sinh trong 4 năm đúng kế hoạch là 636.332.000 đồng/ người.
- Số tiền học bổng được cấp theo các mục như sau:

+ Được cấp hỗ trợ tương đương 100% học phí toàn khóa đối với chương trình đào tạo tương ứng mà thí sinh đã trúng tuyển trong thời gian đào tạo chuẩn

+ Được hỗ trợ 100% kinh phí học dự bị tiếng Việt cho sinh viên theo học chương trình đào tạo dạy bằng tiếng Việt. Trong trường hợp thí sinh không đạt chuẩn hoặc không tiếp tục học tại Học viện sau thời gian học dự bị, thí sinh phải hoàn trả toàn bộ kinh phí khóa học tiếng Việt đã được hỗ trợ.

+ Được bố trí chỗ ở tại Ký túc xá miễn phí (*không phải trả tiền*) trong toàn thời gian đào tạo tại Học viện.

+ Được cấp tiền chi phí sinh hoạt 4.750.000 đồng/người/tháng đối với sinh viên học chương trình đại học.

+ Được cấp tiền chi phí sinh hoạt 5.350.000 đồng/người/tháng đối với học viên học chương trình Thạc sĩ và Nghiên cứu sinh.

+ Được hỗ trợ kinh phí trang cấp ban đầu để mua sắm vật dụng cá nhân một lần cho cả khóa học 5.800.000 đồng/người/khóa học.

+ Được hỗ trợ kinh phí vé máy bay khứ hồi hạng phổ thông (Lượt đến Việt Nam và lượt về khi tốt nghiệp, hoàn thành Khóa học).

b) Mức học bổng loại 2

- Hệ đào tạo Đại học trong 4,5 năm theo đúng kế hoạch là 467.275.000 đồng/ người.
- Số tiền học bổng được cấp theo các mục như sau:

+ Được cấp hỗ trợ tương đương 70% học phí toàn khóa đối với chương trình đào tạo tương ứng mà thí sinh đã trúng tuyển trong thời gian đào tạo chuẩn.

+ Được hỗ trợ 100% kinh phí học dự bị tiếng Việt cho sinh viên theo học chương trình đào tạo dạy bằng tiếng Việt. Trong trường hợp thí sinh không đạt chuẩn hoặc không tiếp tục học tại Học viện sau thời gian học dự bị, thí sinh phải hoàn trả toàn bộ kinh phí khóa học tiếng Việt đã được hỗ trợ.

+ Được bố trí chỗ ở tại Ký túc xá miễn phí (*không phải trả tiền*) trong toàn thời gian đào tạo tại Học viện.

+ Được cấp tiền chi phí sinh hoạt 4.750.000 đồng/người/tháng đối với học viên học chương trình đại học.

+ Được cấp tiền chi phí sinh hoạt 5.350.000 đồng/người/tháng đối với học viên học chương trình Thạc sĩ và Nghiên cứu sinh.

5. Hồ sơ xét học bổng

15

- Hồ sơ xét tuyển bao gồm:
- Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh 4x6 (ảnh chụp không quá 06 tháng).
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp phép, theo quy định hiện hành.
- Bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương kèm theo bảng điểm (đối với ứng viên đại học); Bản sao bằng tốt nghiệp và bảng điểm đại học hoặc tương đương (đối với ứng viên học thạc sĩ); Bản sao bằng tốt nghiệp và bảng điểm thạc sỹ và đề cương nghiên cứu (đối với ứng viên nghiên cứu sinh).
- Hộ chiếu (Bản sao).
- 6. Thời hạn nộp hồ sơ: Trước 17h ngày 15/08/2025
- 7. Thông tin liên hệ:

Nơi nhận:

Ban GĐHV (để b/c);
Các Đơn vị trực thuộc HV, các phòng, khoa, ban, trung tâm thuộc HV;
Cổng thông tin điện tử, Website và kênh truyền thông của HV;
Lưu VT, ĐTQT (2).



No.: /TB-HV

Ha Noi, _____,2025

ANNOUNCEMENT

Admission for the 2025 International Student Scholarship Program

I. Introduction to the program

The International Student Scholarship Program of Posts and Telecommunications Institute of Technology (PTIT) is designed to create opportunities for international students to access high-quality education, fostering comprehensive development in both academic and life skills. The program provides an excellent learning environment and encourages international students to participate in cultural exchange and networking activities. It serves not only as a bridge to attract international students to study at PTIT but also promotes educational and research cooperation between PTIT and international partners, while strengthening PTIT's position within the global education community.

II. Admission Information

1. Admission quota

- In 2025, PTIT will offer 30 scholarship slots, including:
- Undergraduate level: 28 scholarship slots (20 full scholarships, 8 partial scholarships)
- Postgraduate level: 01 scholarship slot for Master's degree (full scholarship), 01 scholarship slot for Doctoral degree (full scholarship)

2. Eligible applicants

• International students who hold a graduation diploma equivalent to Vietnam's high school diploma; wish to pursue undergraduate, master's, or doctoral programs at Posts and Telecommunications Institute of Technology in the Vietnamese language.

- Specific age requirements for each level of study are as follows:
- Undergraduate level: Not over 35 years old at the time of application submission.
- Master's level: Not over 40 years old at the time of application submission.
- Doctoral level: Not over 45 years old at the time of application submission.

• International students who are accepted into PTIT's educational programs under selffunded schemes are also eligible.

3. Eligibility criteria

Language proficiency requirement:

• International students must possess a Vietnamese Language Proficiency Certificate at B2 level or higher that remains valid and unexpired in accordance with the regulations of Posts and Telecommunications Institute of Technology and the Ministry of Education and Training.

Specifically:

- International students who have graduated from a high school or university program in Vietnam are exempted from the Vietnamese language entry requirement.
- International students who do not have a Vietnamese language certificate must complete a Vietnamese language preparatory course and pass the examination to obtain a B2-level Vietnamese Language Certificate before officially enrolling in their academic program (the preparatory program will be conducted at PTIT).

High School Academic Requirements:

• The cumulative Grade Point Average (GPA) of high school years must be 7.0 or higher (on a 10-point scale), or 2.8 or higher (on a 4-point scale), equivalent to a "Good" academic standing or higher. (Special cases will be considered and decided by the PTIT admissions committee).

4. Scholarship levels

a) Full scholarship

- Undergraduate level: Tuition fee for 4.5 years under the standard study plan is 528,300,000 VND per student.
- Master's level: Tuition fee for 2 years under the standard study plan is 318,166,000 VND per student.
- Doctoral level: Tuition fee for 4 years under the standard study plan is 636,332,000 VND per student.
- The scholarship covers the following:

+ Full coverage (100%) of tuition fee for the entire duration of the admitted program under the standard study period.

+ Full coverage (100%) of fees for the Vietnamese language preparatory course for students enrolling in Vietnamese-taught programs. In cases where the student does not meet the language requirements or does not continue studying at PTIT after the preparatory course, the student is required to refund the entire language course fees that were covered.

+ Free accommodation in the PTIT's dormitory for the entire study period.

+ A monthly living allowance of 4,750,000 VND per person for undergraduate students.

+ A monthly living allowance of 5,350,000 VND per person for Master's and Doctoral students.

+ A one-time initial allowance of 5,800,000 VND per person for purchasing personal items for the entire study period.

+ Full coverage for round-trip economy-class airfare (arrival in Vietnam and departure upon graduation, completion of the program).

b) Partial scholarship

- The total amount of financial support during the planned 4.5 years of undergraduate study at PTIT is 467,275,000 VND per student, including:

+ Coverage (70%) of tuition fee for the entire duration of the admitted program under the standard study period.

+ Full coverage (100%) of fees for the Vietnamese language preparatory course for

students enrolling in Vietnamese-taught programs. In cases where the student does not meet the language requirements or does not continue studying at PTIT after the preparatory course, the student is required to refund the entire language course fee that was covered

+ Free accommodation in the PTIT's dormitory for the entire study period.

+ A monthly living allowance of 4,750,000 VND per person for undergraduate students.

+ A monthly living allowance of 5,350,000 VND per person for Master's and Doctoral students.

5. Scholarship application

- The scholarship application document includes:
- Application form
- Curriculum vitae with a 4x6 cm photo attached (taken within the last 6 months).
- Health certificate issued by a competent medical facility in accordance with current regulations.
- A copy of the high school diploma or equivalent along with the high school academic transcript (for undergraduate applicants); a copy of the university diploma and transcript or equivalent (for master's applicants); a copy of the master's diploma and transcript along with a research proposal (for doctoral applicants).
- A copy of the passport.

6. Application submission deadline: Before 5:00 PM on August 15, 2025

7. Contact information:

Center for International Education, Posts and Telecommunications Institute of Technology

5th floor, A1 building, Ha Dong campus

96A Tran Phu, Ha Dong, Ha Noi, Vietnam

Hotline: 088.616.0606 Email: <u>cie@ptit.edu.vn</u>

Posts and Telecommunications Institute of Technology respectfully announces this./.

Recipients:

- PTIT's Board of Presidents (for report);

- All affiliated units of PTIT, faculties

departments, and centers in PTIT;

- PTIT's electronic portal, website, and communication channels;

- For filling/archival purposes, CIE (2).

PP. PRESIDENT VICE-PRESIDENT

Assoc. Prof. Dr. Tran Quang Anh